

Bản án số: 13/2018/HS-ST
Ngày: 16-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Trưởng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Kiệm và bà Phạm Thị Hoa.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên toà:
Ông Phạm Hồng Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Mỹ L, sinh năm 1993; nơi cư trú: Xóm N2, xã N, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Công nhân lái máy xúc; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 9; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Mỹ T và bà Trần Thị C; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16-12-2017 cho đến nay. Có mặt.

- Người bị hại: Anh Đặng Tuấn P, sinh năm 1974, nơi cư trú: Xóm N1, xã N, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

- Người làm chứng:

Chị Trần Thị H, sinh năm 1975, nơi cư trú: Xóm N1, xã N, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

Ông Trần Đình T, sinh năm 1959, nơi cư trú: Xóm N1, xã N, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982, nơi cư trú: Xóm N2, xã N, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h50' ngày 15-12-2017, Trần Mỹ L đi bộ từ nhà đến khu vực nhà anh Đặng Tuấn P ở xóm N1, thôn Đ, xã N, huyện Lý Nhân phát hiện thấy trong sân nhà anh P có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda-Super Cup màu xanh, biển kiểm soát 29-151-K5, đuôi xe gắn với một chiếc xe lôi, xe vẫn cắm khoá điện. L quan sát thấy nhà anh P không có người trông coi nên đi vào sân, tháo chiếc xe lôi gắn ở xe mô tô xuống và đặt xe lôi xuống sân, làm phát ra tiếng động mạnh. Nghe thấy tiếng động, anh P, chị Trần Thị H (vợ anh P) và chị Nguyễn Thị H (người làm thuê cho anh P) đang sửa chữa, lau chùi đồ điện ở trên tầng 02 nhà anh Phiên, liền chạy ra ban công nhà xem có việc gì thì thấy L đang dắt chiếc xe máy Honda-Super Cup đi, anh P nói “*thằng L mày ăn trộm xe của tao đi đâu*”, L trả lời anh P “*hỏi rồi đấy thôi*” và bỏ xe lại tại sân nhà anh P, đi ra đường, anh P đuổi theo L một đoạn, sau đó đi trình báo với Ban Công an xã N, huyện Lý Nhân về hành vi của L.

Tại biên bản định giá tài sản ngày 20-12-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lý Nhân, xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu xanh, loại xe Super Cup70, biển kiểm soát 29-151-K5 đã qua sử dụng có giá trị là 2.210.000 (*Hai triệu hai trăm mười nghìn*) đồng.

Quá trình điều tra: Trần Mỹ L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản.

Vật chứng của vụ án: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda - Super Cup70, biển kiểm soát 29-151-K5, màu xanh, đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT-VKSLN ngày 07-02-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố Trần Mỹ L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Trần Mỹ L khai: Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 15-12-2017, bị cáo đã tháo thùng xe chở hàng, quay đầu, dắt xe máy, xe chưa dắt qua khỏi cổng nhà anh P, bị phát hiện nên bị cáo bỏ lại xe máy và bỏ đi.

- Người bị hại anh Đặng Tuấn P khai: Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 15-12-2017, anh để xe máy cách cổng khoảng 04m, khi đó anh đang ở tầng 2, nghe thấy tiếng động nên chạy ra ban công tầng 2 nhìn xuống thấy L đã quay đầu, dắt xe cách vị trí ban đầu khoảng 80cm - 01m, anh P đã chửi bị cáo, bị cáo L bỏ đi.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Mỹ L từ 09 đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định tố tụng của người và cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Quá trình điều tra, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên toà, người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định của người, cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các chứng cứ trong vụ án là khách quan.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là phù với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 15-12-2017, lợi dụng sơ hở, Trần Mỹ L đã lén lút vào sân nhà anh Đặng Tuấn P tại xóm N1, thôn Đ, xã N, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda - Super Cup70, biển kiểm soát 29-151-K5, trị giá 2.210.000 (*Hai triệu hai trăm mười nghìn*) đồng. Nhưng do bị phát hiện nên L chưa chiếm đoạt được tài sản của gia đình anh P.

Hành vi nêu trên của Trần Mỹ L đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào của vụ án. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội - đây các là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; bị cáo phạm tội chưa đạt nên khi áp dụng hình phạt bị cáo được hưởng chính sách hình sự quy định tại Điều 18, 52 Bộ luật Hình sự năm 1999 nên khi áp dụng hình phạt cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, sớm hoà nhập cộng đồng xã hội. Bị cáo có sức khỏe nhưng muốn hưởng lợi bất chính để lấy tiền tiêu sài cá nhân nên đã lợi dụng sơ hở của gia đình anh Phiên để chiếm đoạt tài sản của gia đình anh; làm mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho người dân địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời hạn nhất định mới có thể cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không cần thiết phải phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda - Super Cup70, biển kiểm soát 29-151-K5 đã được cơ quan điều tra thu hồi nên cần trả lại cho chủ sở hữu là anh Đặng Tuấn P là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 18, Điều 33, Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 1999.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Mỹ L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
 2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Mỹ L 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 16 tháng 12 năm 2017.
 3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho anh Đặng Tuấn P chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda - Super Cup70, biển kiểm soát 29-151-K5.
- Tình trạng, đặc điểm vật chứng cụ thể như biên bản bàn giao vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân ngày 12-12-2018.
4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Mỹ L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng.
 5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nguyễn Quốc Trưởng